

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Minh Đồng.
- *Thư ký phiên họp:* Ông Trần Văn Tùng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:* Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số: 60/2019/TLST-VDS ngày 07 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định mở phiên họp số 54/2019/QĐST-VDS ngày 19 tháng 8 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị D, sinh năm 1982; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NỘI D VIỆC DÂN SỰ:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Lê Thị D trình bày:**

Giữa bà D với bà T có mối quan hệ quen biết, do có nhu cầu cần vốn làm ăn nên bà T có vay mượn của bà D tổng số tiền 75.000.000 đồng, cụ thể:

- Ngày 18/4/2019, bà T vay mượn của bà D số tiền 55.000.000 đồng và hứa trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng vào ngày 18 tây hàng tháng cho đến khi hết nợ. Việc vay mượn, hai bên lập “Giấy nợ”, giấy do bà T viết, ký tên xác nhận và giao lại cho bà D cất giữ. Tuy nhiên, bà T không trả được cho bà D số tiền nào như đã thỏa thuận nêu trên.

- Ngày 05/5/2019, bà T vay mượn của bà D số tiền 20.000.000 đồng và hứa đến ngày 14/5/2019 sẽ hoàn trả hết số tiền trên. Việc vay mượn, hai bên lập “Giấy mượn tiền”, giấy do bà T viết, ký tên xác nhận và giao lại cho bà D cất giữ. Tuy nhiên, đến thời hạn thanh toán bà T không trả được cho bà D số tiền nào.

Tổng số tiền bà T đã vay mượn của bà D là 75.000.000 đồng. Nhiều lần bà D yêu cầu nhưng bà T không thanh toán số tiền đã mượn nên bà D nộp đơn khởi kiện tại TAND huyện Dầu Tiếng. Tại Biên bản hòa giải thành ngày 07/8/2019 lập tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, bà T đồng ý thanh toán cho bà D tổng số tiền 75.000.000 đồng.

Tại phiên họp, bà D thay đổi một phần ý kiến, yêu cầu bà T thanh toán tổng số tiền là 45.000.000 đồng, trong đó: Số tiền 20.000.000 đồng theo “Giấy mượn tiền” ngày 05/5/2019 và 25.000.000 đồng theo “Giấy nợ” ngày 18/4/2019. Đối với số tiền còn lại 30.000.000 đồng theo “Giấy nợ” ngày 18/4/2019, do chưa đến thời điểm phải trả nợ nên bà D chưa yêu cầu bà T có nghĩa vụ thanh toán trong vụ việc này và sẽ khởi kiện bà T tại vụ án khác theo quy định.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà T trình bày:***

Tại phiên họp, bà T thừa nhận có nợ của bà D tổng số tiền là 75.000.000 đồng theo “Giấy nợ” ngày 18/4/2019 và “Giấy mượn tiền” ngày 05/5/2019. Tại Biên bản hòa giải thành ngày 07/8/2019 lập tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, bà T đồng ý thanh toán cho bà D tổng số tiền 75.000.000 đồng.

Tại phiên họp, bà T thay đổi một phần ý kiến, bà T đồng ý thanh toán cho bà D tổng số tiền là 45.000.000 đồng, trong đó: Số tiền 20.000.000 đồng theo “Giấy mượn tiền” ngày 05/5/2019 và 25.000.000 đồng theo “Giấy nợ” ngày 18/4/2019. Đối với số tiền còn lại 30.000.000 đồng theo “Giấy nợ” ngày 18/4/2019, do chưa đến thời điểm phải trả nợ nên bà T không đồng ý trả, bà T sẽ trả mỗi tháng 5.000.000 đồng vào ngày 18 tây hàng tháng đúng như thỏa thuận.

**** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có ý kiến:***

Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên họp đã có mặt đầy đủ các bên đương sự và các bên đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án ban hành Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, theo đó bà T có trách nhiệm thanh toán cho bà D số tiền 45.000.000 đồng, ghi nhận ý kiến của bà D về việc chưa tranh chấp với bà T số tiền 30.000.000 đồng do chưa đến thời điểm phải trả nợ. Đề nghị Tòa án ban hành quyết định công nhận theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định:

[1] *Về thẩm quyền:* Bà D yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành

ngoài Tòa án, đây là việc dân sự theo quy định tại Điều 416 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà T có nơi cư trú tại Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại các Điều 27, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà T có mặt đầy đủ.

[3] *Về nội D vụ việc*: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà D yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa bà D với bà T về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản. Sau khi được Trung tâm Hòa giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng hòa giải, bà D cùng với bà T đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc theo đó, bà T phải có trách nhiệm thanh toán cho bà D tổng số tiền 75.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên họp bà D và bà T đã thỏa thuận lại với nhau, bà T có nghĩa vụ thanh toán cho bà D số tiền 45.000.000 đồng, bà D chưa tranh chấp với bà T số tiền 30.000.000 đồng theo “Giấy nợ” ngày 18/4/2019 do chưa đến thời hạn phải thanh toán. Thỏa thuận của các đương sự tại phiên họp về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện; nội D thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về phần các thủ tục tố tụng cũng như về nội D vụ việc là phù hợp pháp luật.

- Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 366, 367, 369, 370, 416, 417, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 60/2019/TLST-VDS ngày 07/8/2019, cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm thanh toán cho bà Lê Thị D tổng số tiền 45.00.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

2. Ghi nhận ý kiến tự nguyện của bà Lê Thị D về việc chưa tranh chấp đối với bà Nguyễn Thị T về số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) theo “Giấy nợ” ngày 18/4/2019 do chưa đến thời hạn phải thanh toán. Bà Lê Thị D có quyền khởi kiện bà Nguyễn Thị T số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) nêu trên tại một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

3. Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà T không thanh toán được số tiền nói trên thì hàng tháng bà T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Điều 2. Lệ phí:

Bà Lê Thị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031828 ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Minh Đồng